

## KẾ HOẠCH Kiểm soát xung đột lợi ích năm 2024

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 25/KH-BDT ngày 11/01/2024 của Ban Dân tộc về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

Ban Dân tộc xây dựng kế hoạch kiểm soát xung đột lợi ích năm 2024 với nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo, quản lý việc thực hiện các nghị quyết, quy định, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN,TC), kiểm soát xung đột lợi ích.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hiệu quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tạo sự chuyển biến tích cực trong tư duy, nhận thức, cách thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ của toàn bộ cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Xung đột lợi ích phải thường xuyên được nhận diện, kiểm soát và xử lý kịp thời, không để dẫn đến hành vi lạm dụng quyền lực được Nhà nước trao để tham nhũng, tiêu cực.

#### 2. Yêu cầu

- Lãnh đạo Ban, Lãnh đạo các phòng chuyên môn nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN,TC và kiểm soát xung đột lợi ích.

- Công tác giám sát, kiểm soát phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời nắm bắt các trường hợp có dấu hiệu xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn; triển khai các biện pháp đảm bảo đồng bộ, cụ thể; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện; khi xảy ra tình huống xung đột lợi ích, phải kịp thời xử lý ngay, không để kéo dài dẫn đến phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

### II. NỘI DUNG NHẬN DIỆN, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN, THỜI KỲ RÀ SOÁT XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

## **1. Nội dung nhận diện**

Được quy định tại Điều 29, Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019.

Người có chức vụ, quyền hạn được xác định là có xung đột lợi ích khi có dấu hiệu rõ ràng cho rằng người đó thuộc hoặc sẽ thuộc một trong các trường hợp sau đây:

(1) Nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình;

(2) Thành lập, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp doanh, hợp tác xã, trừ trường hợp luật có quy định khác;

(3) Tư vấn cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác ở trong nước và nước ngoài về công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc tham gia giải quyết;

(4) Sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ, quyền hạn của mình để vụ lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức của cá nhân khác;

(5) Bố trí vợ, hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của mình giữ chức vụ quản lý về tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu;

(6) Góp vốn vào doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ngành, nghề do mình trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước hoặc để vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con kinh doanh trong phạm vi ngành, nghề do mình trực tiếp thực hiện việc quản lý nhà nước;

(7) Ký kết hợp đồng với doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột hoặc để doanh nghiệp thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột tham dự các gói thầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình khi được giao thực hiện các giao dịch, mua bán hàng hóa, dịch vụ, ký kết hợp đồng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đó;

(8) Có vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em một là người có quyền, lợi ích trực tiếp liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của mình;

(9) Can thiệp hoặc tác động không đúng đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền vì vụ lợi.

## **2. Đối tượng thực hiện, thời kỳ rà soát**

- Đối tượng thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích: toàn thể công chức của cơ quan.

- Thời kỳ rà soát: thường xuyên, định kỳ hoặc ngay khi có thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích.

## **III. CÁC GIẢI PHÁP KIỂM SOÁT XUNG ĐỘT LỢI ÍCH**

## **1. Thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích:**

- Người có chức vụ, quyền hạn khi được phân công công việc hoặc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ nếu biết hoặc buộc phải biết nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích thì phải báo cáo bằng văn bản với người trực tiếp quản lý, sử dụng để xem xét, xử lý theo quy định.

- Cơ quan, đơn vị, cá nhân khi phát hiện xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thì phải thông tin, báo cáo bằng văn bản cho người trực tiếp quản lý, sử dụng người đó để xem xét, xử lý.

- Thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích được thực hiện trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày biết được hoặc phát hiện được nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích với người được giao nhiệm vụ, công vụ. Thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích được thể hiện bằng văn bản và làm rõ các nội dung sau:

- + Tình huống có xung đột lợi ích;
- + Thời điểm diễn ra và biết được hoặc phát hiện được xung đột lợi ích;
- + Mức độ ảnh hưởng hoặc sẽ ảnh hưởng không đúng đến việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn;
- + Đề nghị hoặc kiến nghị biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích.

## **2. Xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích**

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có chức vụ, quyền hạn có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông tin, báo cáo thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định hoặc đề nghị người có thẩm quyền quản lý người đó áp dụng một trong các biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích quy định tại các Điều 32, 33 và 34 của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích, cơ quan, đơn vị xử lý thông tin, báo cáo xung đột lợi ích phải thông báo bằng văn bản tới người có xung đột lợi ích và cơ quan, đơn vị, cá nhân có thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trưởng các phòng thuộc Ban tổ chức phổ biến, quán triệt Kế hoạch này đến cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý; triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích trong quá trình thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Giao Văn phòng Ban chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức nhằm góp phần kiểm soát xung đột lợi ích và các nội dung có liên quan đến PCTN. Tham mưu Trưởng Ban xử lý các trường hợp có dấu hiệu, nguy cơ về xung đột lợi ích theo quy định.

3. Thanh tra Ban theo dõi việc triển khai Kế hoạch này; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về kiểm soát xung đột lợi ích và các nội dung có liên quan đến PCTN; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh (qua Phòng phòng, chống tham nhũng) trước ngày **11/12/2023**.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích năm 2023, yêu cầu các phòng nghiêm túc triển khai thực hiện; quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Thanh tra Ban để tham mưu Lãnh đạo Ban xem xét, xử lý theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng thuộc Ban;
- Trang thông tin điện tử BDT;
- Lưu: VT, TTr.

**TRƯỞNG BAN**

**Hồ Thị Lệ Hà**